

Ôn tập kiểm tra cuối HKI Môn Tiếng Anh lớp 4 TATC

Lý thuyết:

Thì hiện tại đơn của động từ thường (V)

(+)

S + V(s/es)

[S: chủ ngữ]

- Nếu chủ ngữ là I/ We/ You/ They/ Danh từ số nhiều + **V(nguyên mẫu)**
- Nếu chủ ngữ là He/ She/ It/ Danh từ số ít/ Danh từ không đếm được + **V(s/es)**

-Thêm "es" vào sau động từ tận cùng bằng "o, x, ss, sh, ch".

-Động từ tận cùng bằng "nguyên âm + y", đổi y thành i và thêm es.

-Số còn lại, động từ sẽ thêm s vào sau.

(-)

S + do/ does + not + V(nguyên mẫu)

(Trong đó: "do", "does" là các trợ động từ.)

- Nếu chủ ngữ là I/ We/ You/ They/ Danh từ số nhiều + **do**
- Nếu chủ ngữ là He/ She/ It/ Danh từ số ít/ Danh từ không đếm được + **does**

Task 1. Give the correct form of Verbs

(Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc ở thì hiện tại đơn)

1. Nga , Lan and Mailunch together at the school every day.
(have)
2. Ha to music every day (listen)
3. The flight (start).....at 6 a.m every Thursday. [flight: chuyến bay]
4. I like Math and she (like).....Music.
5. My best friend (write)_____ to me every week.
6. Jane _____(take) care of her sister.

7. My family (have).....a holiday in December every year.
8. Martha and Kevin _____ (swim) twice a week.
9. She ____ (help) the kids of the neighborhood.
10. My mom alwaysdelicious meals. (make)
11. Charlie..... eggs. (eat)
12. Susie..... shopping every week. (go)
13. Jimmy the trees. (water)
14. They out once a month. (eat)

Task 2. Write don't/doesn't

(Điền **don't** hoặc **doesn't**)

1. I like tea.
2. He play football in the afternoon.
3. You go to bed at midnight.
4. They.....do the homework on weekends.
5. The busarrive at 8.30 a.m.
6. My brotherfinish work at 8 p.m.
7. Our friends live in a big house.
8. The cat like me.
9. She Study on Saturday.
10. He have a new haircut today.
11. I have breakfast at 6.30.
12. Peter.....study very hard. He never gets high scores.
13. My mother teach me English on Saturday evenings.
14. My sister.....wash the dishes every day.
15. Theyhave breakfast every morning.